

Số: 85/KH-THMTB

Nam Tân, ngày ...5... tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện công khai trong hoạt động của nhà trường Năm học 2023- 2024

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân;

Trường Tiểu học Mạc Thị Bưởi xây dựng kế hoạch thực hiện quy định về công khai trong hoạt động của đơn vị như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện công khai nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục và đào tạo.

II. NỘI DUNG CÔNG KHAI

Thực hiện theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân:

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

a) Cam kết chất lượng giáo dục: điều kiện về đối tượng tuyển sinh của nhà trường; chương trình giáo dục mà nhà trường thực hiện; yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh; các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh; kết quả đánh giá về từng năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (Biểu mẫu 05).

b) Chất lượng giáo dục thực tế: số học sinh học 2 buổi/ngày; số học sinh được đánh giá định kỳ cuối năm học về từng năng lực, phẩm chất, kết quả học tập, tổng hợp kết quả cuối năm (Biểu mẫu 06);

c) Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.

d) Kiểm định cơ sở giáo dục: công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

a) Cơ sở vật chất: số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định (Biểu mẫu 07).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (Biểu mẫu 08)

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính:

a) Thực hiện như quy định tại điểm a, c, d, đ của khoản 3 Điều 4 của Quy chế này.

b) Mức các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho cả cấp học.

c) Chính sách học bổng và kết quả thực hiện trong từng năm học.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Ông Nguyễn Văn Hải - Hiệu trưởng - chịu trách nhiệm chung.

2. Bà Nguyễn Thị Bích - Phó Hiệu trưởng - chịu trách nhiệm về số liệu chuyên môn; cơ sở vật chất nhà trường, đội ngũ (Biểu mẫu theo Thông tư 36).

Nhiệm vụ:

- Lập kế hoạch, tổ chức hội thảo, dự thảo các văn bản có liên quan.

- Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

+ Cơ sở vật chất: số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một lớp (Biểu mẫu 7).

+ Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên về số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo (Biểu mẫu 8); số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

- Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

+ Cam kết chất lượng giáo dục: điều kiện về đối tượng tuyển sinh, chương trình đào tạo thực hiện, yêu cầu về thái độ học tập của người học, các hoạt động hỗ trợ học tập sinh hoạt của người học; mục tiêu đào tạo, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ và vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ và theo các ngành đào tạo (Biểu mẫu 05).

+ Chất lượng giáo dục thực tế: số học sinh xếp loại theo năng lực, phẩm chất, học lực, tổng hợp kết quả cuối năm; tình hình sức khỏe của học sinh; số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh năng khiếu, hội thi giải toán trên internet,

vở sạch chữ đẹp, số học sinh được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học, số học sinh lên lớp, có phân biệt theo các khối lớp (theo Biểu mẫu 06) và tổng hợp kết quả các lần kiểm tra định kỳ.

+ Mức chất lượng tối thiểu, đạt chuẩn quốc gia: kế hoạch thực hiện mức chất lượng tối thiểu và kết quả đánh giá mức chất lượng tối thiểu. Kế hoạch duy trì và nâng mức các tiêu chuẩn và tiến tới trường đạt chuẩn quốc gia mức 2 và kết quả đạt được.

+ Kiểm định cơ sở giáo dục: kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, báo cáo tự đánh giá, báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

3. Bà Vũ Thị Việt Chinh - Kế toán; Văn thư: chịu trách nhiệm:

- Công khai danh sách, số lượng học sinh được hưởng chính sách miễn giảm học phí, học bổng, trợ cấp hàng năm.

- Thực hiện công khai về tài chính:

+ Thực hiện như quy định tại điểm a, c, d, đ của khoản 3 Điều 4 của Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân.

+ Tình hình tài chính của nhà trường: Thực hiện công khai tài chính theo thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/l học sinh, chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị. Kết quả kiểm toán (nếu có): thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định của Chính phủ về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

- Mức thu các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho cả cấp học (Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thân thể).

- Công khai mức thu chi, vệ sinh phí, điện, nước...

- Chính sách học bổng và kết quả thực hiện trong từng năm học.

- Công khai các danh mục các văn bản có liên quan.

4. Bà Nguyễn Thị Phương - Tổng Phụ trách đội:

- Công khai các nguồn thu - chi phát động các công trình và quyên góp hàng năm.

- Công khai các tài sản, tiền học sinh nhận được; công khai việc chi trả lại cho người mất.

Bà: Nguyễn Thị Yến: phụ trách Websiter <http://ns.thmachibuoi.haiduong.edu.vn> của nhà trường.

IV. HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

1. Hình thức công khai:

1.1. Đối với các nội dung quy định tại Điều 5 của Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân:

- Công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường tại địa chỉ : <http://ns-thmachibuoi.haiduong.edu.vn> vào tháng 6 hằng năm.

- Niêm yết công khai tại bảng thông báo, văn phòng nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh, cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường xem xét.

- Để chuẩn bị cho năm học mới, nhà trường có thể cung cấp thêm các thông tin liên quan khác để cha mẹ học sinh nắm rõ và phối hợp thực hiện.

- Báo cáo bằng văn bản đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

1.2. Đối với nội dung quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 của Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân, nhà trường thực hiện công khai như sau:

- Đối với học sinh tuyển mới: Thông báo trên Website của nhà trường và các phương tiện thông tin đại chúng trước khi thực hiện tuyển sinh.

- Đối với học sinh đang học: phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi tổ chức họp cha mẹ học sinh vào đầu năm học mới. Thông tin về chất lượng giáo dục định kỳ của học sinh qua các buổi họp cha mẹ học sinh, số liên lạc và các hình thức khác.

Ngoài ra, nhà trường còn cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.

2. Thời điểm công khai:

Thời điểm công khai là tháng 6 hàng năm và cập nhật đầu năm học (tháng 9) và sau các kì kiểm tra định kỳ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng:

Xây dựng kế hoạch thực hiện theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế thực hiện

công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân. Tổ chức tự kiểm tra đánh giá đơn vị và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

2. Phó Hiệu trưởng và các bộ phận, cá nhân có liên quan:

Tổ chức thực hiện đúng theo nhiệm vụ được phân công.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, năm học 2023- 2024 của trường Tiểu học Mạc Thị Bưởi./.

Nơi nhận:

- CBGVNV
- Websiter
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hải

Nam Tân, ngày 11 tháng 9 năm 2023

BIÊN BẢN

Về việc niêm yết công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT
ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
Năm học 2023- 2024

I. Thời gian: 07 giờ 00 phút ngày 11 tháng 9 năm 2023

II. Địa điểm: Trường Tiểu học Mạc Thị Bưởi

1. Ông Nguyễn Văn Hải	Hiệu trưởng
2. Bà Nguyễn Thị Bích	Phó Hiệu trưởng
3. Bà Phạm Thị Duyên	Chủ tịch công đoàn
4. Bà Nguyễn Thị Lý	Trưởng ban Thanh tra nhân dân
5. Bà Vũ Thị Việt Chinh	Kế toán – Văn thư
6. Bà Nguyễn Thị Yến	Thư ký

IV. Nội dung:

1. Tiến hành ghi nhận và lập biên bản về việc công khai của Trường Tiểu học Mạc Thị Bưởi theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

- Công khai cam kết chất lượng giáo dục năm học 2023-2024;
- Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường Tiểu học Mạc Thị Bưởi năm học 2023 - 2024;
- Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lí và nhân viên của trường Tiểu học Mạc Thị Bưởi năm học 2023-2024;

2. Thời gian niêm yết: Từ ngày 11 tháng 9 năm 2023 đến hết ngày 11 tháng 10 năm 2023

3. Địa điểm công khai: Bảng thông báo của Nhà trường, bảng thông báo tại Hội đồng giáo dục nhà trường, trang Website nhà trường.

4. Mọi ý kiến thắc mắc (nếu có) về nội dung công khai nêu trên đề nghị gửi về bộ phận văn phòng nhà trường để được giải đáp.

Biên bản được lập xong vào lúc 08 giờ 00 phút cùng ngày, đã đọc cho các thành phần tham dự nghe, thống nhất kí tên dưới đây.

THƯ KÝ



Nguyễn Thị Yến

TRƯỞNG BAN TTND



Nguyễn Thị Lý

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Bích

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN



Phạm Thị Duyên



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hải

KẾ TOÁN



Vũ Thị Việt Chinh

Biểu mẫu 05

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

UBND HUYỆN NAM SÁCH
TRƯỜNG TH MẠC THỊ BƯỞI

THÔNG BÁO**Cam kết chất lượng giáo dục của trường tiểu học, năm học 2023-2024**

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp				
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Điều kiện tuyển sinh	Trẻ 6 tuổi, trẻ KT có thể học hoà nhập.	Hoàn thành chương trình lớp 1	Hoàn thành chương trình lớp 2	Hoàn thành chương trình lớp 3	Hoàn thành chương trình lớp 4
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	Chương trình GDPT mới thực hiện theo TT số 32/2018/TT-BGDĐT; Dạy học 2 buổi/ngày	Chương trình GDPT mới thực hiện theo TT số 32/2018/TT-BGDĐT; Dạy học 2 buổi/ngày	Chương trình GDPT mới thực hiện theo TT số 32/2018/TT-BGDĐT; Dạy học 2 buổi/ngày	Chương trình GDPT mới thực hiện theo TT số 32/2018/TT-BGDĐT; Dạy học 2 buổi/ngày	Chương trình GDTH năm 2000 (Thực hiện theo TT 16/2006/QĐ-BGDĐT; Dạy học 2 buổi/ngày
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình.	Phối hợp thông qua BCH Hội cha mẹ học sinh; qua tin nhắn zalo; gọi điện thoại; gặp trực tiếp.	Phối hợp thông qua BCH Hội cha mẹ học sinh; qua tin nhắn zalo; gọi điện thoại; gặp trực tiếp.	Phối hợp thông qua BCH Hội cha mẹ học sinh; qua tin nhắn zalo; gọi điện thoại; gặp trực tiếp.	Phối hợp thông qua BCH Hội cha mẹ học sinh; qua tin nhắn zalo; gọi điện thoại; gặp trực tiếp.	Phối hợp thông qua BCH Hội cha mẹ học sinh; qua tin nhắn zalo; gọi điện thoại; gặp trực tiếp.
	Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	Tích cực, chủ động, sáng tạo	Tích cực, chủ động, sáng tạo	Tích cực, chủ động, sáng tạo	Tích cực, chủ động, sáng tạo	Tích cực, chủ động, sáng tạo
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	Hoạt động GDNG lên lớp, TDTT, hoạt động ngoại khoá, sinh hoạt sao Nhi đồng	Hoạt động GDNG lên lớp, TDTT, hoạt động ngoại khoá, sinh hoạt sao Nhi đồng	Hoạt động GDNG lên lớp, TDTT, hoạt động ngoại khoá, hoạt động Đội	Hoạt động GDNG lên lớp, TDTT, hoạt động ngoại khoá, hoạt động Đội	Hoạt động GDNG lên lớp, TDTT, hoạt động ngoại khoá, hoạt động Đội
V	Kết quả các năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	Kết quả các năng lực, phẩm chất đạt Tốt, Đạt: 100%; Chất lượng học tập đạt và vượt năm học trước, sức khoẻ tốt	Kết quả các năng lực, phẩm chất đạt Tốt, Đạt: 100%; Chất lượng học tập đạt và vượt năm học trước, sức khoẻ tốt	Kết quả các năng lực, phẩm chất đạt Tốt, Đạt: 100%; Chất lượng học tập đạt và vượt năm học trước, sức khoẻ tốt	Kết quả năng lực, phẩm chất đạt Tốt, Đạt: 100%; Chất lượng học tập đạt và vượt năm học trước, sức khoẻ tốt	Kết quả năng lực, phẩm chất đạt Tốt, Đạt: 100%; Chất lượng học tập đạt và vượt năm học trước, sức khoẻ tốt
VI	Khả năng học tập tiếp tục của HS	Lên lớp 100%	Lên lớp 100%	Lên lớp 100%	Lên lớp 100%	Lên lớp 100%

Nam Tân, ngày 11 tháng 9 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG
MẠC THỊ BƯỞI
Nguyễn Văn Hải

Biểu mẫu 07

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

**UBND HUYỆN NAM SÁCH
TRƯỜNG TH MẠC THỊ BƯỞI**

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường Tiểu học, năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học/số lớp	15/15	1 phòng/1 lớp
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	15/15	1 phòng/1 lớp
2	Phòng học bán kiên cố	0	
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ, mượn	0	
III	Số điểm trường lẻ	0	-
IV	Tổng diện tích đất (m²)	7762	
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	4500	9,4 m ² /1HS
VI	Tổng diện tích các phòng	1264	
1	Diện tích phòng học (m ²)	750	50 m ² /1 phòng
2	Diện tích thư viện (m ²)	132	
3	Diện tích phòng giáo dục thể chất hoặc nhà đa năng (m ²)	220	
4	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m ²)		
5	Diện tích phòng ngoại ngữ (m ²)	54	
6	Diện tích phòng học tin học (m ²)	36	
7	Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m ²)	18	
8	Diện tích phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập (m ²)	18	
9	Diện tích phòng truyền thống và hoạt động Đội (m ²)	36	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	16	
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định	16	
1.1	Khối lớp 1	3	
1.2	Khối lớp 2	3	
1.3	Khối lớp 3	3	
1.4	Khối lớp 4	4	
1.5	Khối lớp 5	3	
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định	0	
2.1	Khối lớp 1		
2.2	Khối lớp 2		
2.3	Khối lớp 3		
2.4	Khối lớp 4		
2.5	Khối lớp 5		
VIII	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	15	
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	15	1 Ti vi/ lớp
2	Cát xét		
3	Đầu Video/đầu đĩa		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	2	
5	Máy tính thư viện.	17	

	Nội dung	Số lượng(m ²)				
X	Nhà bếp	36				
XI	Nhà ăn	54				
	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ		
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	320	320	1 m ²		
XIII	Khu nội trú					
XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	2	4		0,15	
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

		Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối internet	x	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XIX	Tường rào xây	x	

Nam Tân, ngày 11 tháng 9 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG
 TRƯỜNG
 TIỂU HỌC
 MẠC THỊ BÙI
 NGUYỄN VĂN HẢI

Biểu mẫu 08

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

**UBND HUYỆN NAM SÁCH
TRƯỜNG TH MẠC THỊ BÙI**

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo,
cán bộ quản lý và nhân viên của trường tiểu học, năm học 2023-2024**

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp				
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	24	0	0	23	1	0	0	5	4	12	12	9	0	
I	Giáo viên	19	0	0	18	1	0	0	5	4	10	10	9	0	
	Trong đó số giáo viên chuyên biệt:														
1	Tiếng dân tộc														
2	Ngoại ngữ	2			2							1	1		
3	Tin học														
4	Âm nhạc														
5	Mỹ thuật	1			1								1		
6	Thể dục	1			1								1		
II	Cán bộ quản lý	2			2						2	2			
1	Hiệu trưởng	1			1						1	1			
2	Phó hiệu trưởng	1			1						1	1			
III	Nhân viên	3													
1	Nhân viên văn thư														
2	Nhân viên kế toán	1			1										
3	Thủ quỹ														
4	Nhân viên y tế	1			1										
5	Nhân viên thư viện	1			1										
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm														
7	Nhân viên công nghệ thông tin														
8	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật														

Nam Tân, ngày 11 tháng 9 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
TIỂU HỌC
MẠC THỊ BÙI

Nguyễn Văn Hải